

Số: *150* /BC-UBND

Thái Nguyên, ngày *21* tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

**Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo
6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021**
(Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/6/2021)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Năm 2021 là năm diễn ra nhiều sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh như: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026; là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, giai đoạn 2021 - 2026. Các cấp, các ngành của tỉnh đã bám sát chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ để chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh. Kết quả thực hiện cụ thể như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN TIẾP CÔNG DÂN,
GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

Thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành; ngày 31/12/2020, UBND tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Quyết định số 4286/QĐ-UBND phê duyệt kế hoạch công tác thanh tra năm 2021; yêu cầu các cấp, các ngành thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quyết định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của người dân; Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; Kế hoạch số 10-KH/TU ngày 19/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 20/6/2020 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 19/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục quán triệt thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 11/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri do Đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực HĐND tỉnh chuyển đến; Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Tổ công tác kiểm tra, rà soát, giải quyết khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài....

UBND tỉnh ban hành các văn bản: Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 05/3/2021 về việc phối hợp tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 26/3/2021 về việc thành lập Tổ công tác phối hợp tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Công văn số 684/UBND-NC ngày 26/02/2021 chỉ đạo thực hiện tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 11/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 2378/UBND-TCD ngày 27/5/2021 về việc chỉ đạo công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; Báo cáo số 68/BC-UBND ngày 08/4/2021 về kết quả giải quyết 10 vụ việc khiếu nại, tố cáo và Báo cáo số 69/BC-UBND ngày 08/4/2021 về kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo giai đoạn 2016 - 2021 báo cáo với Đoàn công tác của Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tổ công tác tiếp công dân phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã ban hành: Kế hoạch số 424/KH-TCT ngày 28/4/2021 về tổ chức thực hiện tiếp công dân phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Thông báo số 284/TB-TCT ngày 14/5/2021 về việc phân công lịch trực tiếp công dân phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về tiếp công dân, nhất là trong dịp tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026; tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo sát sao, cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị nên đã giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc thuộc thẩm quyền, không để phát sinh điểm nóng; tập trung kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài,

hạn chế mức thấp nhất tình trạng khiếu kiện vượt cấp; chủ động kiến nghị, đề xuất biện pháp giải quyết đảm bảo đúng pháp luật đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Chủ động phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, không để xảy ra tình trạng tập trung đông người khiếu nại, tố cáo tại các cơ quan của tỉnh trong những dịp diễn ra các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, số vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết giảm; không xảy ra điểm nóng, vụ việc nổi cộm về khiếu nại, tố cáo. Tuy nhiên, còn một số vụ việc đã được các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật nhưng công dân chưa đồng thuận, vẫn tiếp tục gửi đơn đi nhiều nơi, vượt cấp lên Trung ương. Phần lớn lượt tiếp các đoàn đông người có nội dung đề nghị, kiến nghị, phản ánh.

2. Công tác tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp công dân của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh 5.280 lượt người, tăng 15,8% so với cùng kỳ năm 2020 (năm 2020 tiếp 4.557 lượt người); có 21 lượt đoàn đông người, tăng 02 lượt đoàn so với cùng kỳ năm 2020. Kết quả cụ thể:

- Ban Tiếp công dân tỉnh tiếp 1.080 lượt công dân, tăng 23,3% so với cùng kỳ năm 2020; 08 lượt đoàn đông người.

- Chủ tịch UBND tỉnh tiếp công dân định kỳ, đột xuất 07 buổi/05 vụ việc/10 người.

- Các huyện, thành phố, thị xã và cấp xã tiếp 3.879 lượt công dân, tăng 18,1% so với cùng kỳ năm 2020; 13 lượt đoàn đông người.

- Các sở, ban, ngành tiếp 321 lượt công dân, giảm 18,9% so với cùng kỳ năm 2020.

Các cơ quan, đơn vị tiếp một số đoàn đông người như: các công dân Xóm 2, xã Hà Thượng, huyện Đại Từ (09 người), nội dung đề nghị bồi thường, hỗ trợ để di dời các hộ ra khỏi vùng ảnh hưởng của Công ty TNHH khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo trong phạm vi bán kính 500m theo Kết luận của Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường; công dân xóm Đồng Sang, Nam Sơn, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương (11 người), nội dung phản ánh việc các hộ dân chưa được nhận kết quả công khai dự kiến hỗ trợ của Công ty Cổ phần khai thác than Thái Nguyên, dù đã hết hạn khai thác nhưng Công ty vẫn tiếp tục nổ mìn, khai thác hầm lò; ông Nguyễn Thế Công và 12 người trú tại khu Bãi Đổ, Tổ 2, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công (13 người), nội dung công dân khiếu nại Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Sông Công; ông Hoàng Văn Khanh và một số người trú tại khu vực Hang Hùng,

Xóm 6, xã Hà Thượng, huyện Đại Từ (16 người), nội dung kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc thu hồi, bồi thường đất; việc Công ty TNHH khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo thi công kênh thu nước gây tiếng ồn, làm rung nhà, ảnh hưởng đến người dân; chiều cao của đập thải trên mương gây mất an toàn cho người dân... Qua tiếp các đoàn đông người cho thấy, nội dung chủ yếu là công dân đề nghị, kiến nghị, phản ánh về công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, môi trường.

3. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo

- Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo đang giải quyết năm 2020 chuyển sang: 22 đơn, trong đó: khiếu nại 11 đơn (11 vụ việc) và tố cáo 11 đơn (11 vụ việc).

- Trong 6 tháng đầu năm 2021, cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp nhận 3.215 đơn, trong đó có 69 đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết (khiếu nại 40 đơn, tố cáo 29 đơn), giảm 12,6% so với cùng kỳ năm 2020; số đơn đề nghị, kiến nghị, phản ánh và đơn không thuộc thẩm quyền 3.146 đơn.

Qua phân loại đơn cho thấy, nội dung khiếu nại hành chính liên quan đến đất đai chiếm khoảng 71,9%, chế độ chính sách chiếm khoảng 10,9%, còn các lĩnh vực khác chiếm khoảng 17,2%. Đơn tố cáo hành chính liên quan đến đất đai chiếm khoảng 74,1%, chế độ chính sách 14,8%; còn lại các lĩnh vực khác chiếm khoảng 11,1%.

4. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Về khiếu nại: Đã giải quyết 36 vụ việc trong tổng số 51 vụ việc thuộc thẩm quyền, đạt 70,6%. Qua phân tích kết quả giải quyết có 2,8% khiếu nại đúng một phần (01 vụ việc) và 97,2% khiếu nại sai (35 vụ việc). Số vụ việc khiếu nại đang giải quyết 15 vụ việc, số vụ việc tồn đọng chưa giải quyết 0 vụ việc.

Về tố cáo: Đã giải quyết 30 vụ việc trong tổng số 40 vụ việc thuộc thẩm quyền, đạt 75%. Qua phân tích cho thấy, có 10% tố cáo đúng (03 vụ việc), có 6,7% tố cáo đúng một phần (02 vụ việc) và 83,3% tố cáo sai (25 vụ việc). Số vụ việc đang giải quyết 10 vụ việc, số vụ việc tồn đọng chưa giải quyết 0 vụ việc.

5. Kết quả thực hiện kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài

UBND tỉnh đã chỉ đạo Tổ công tác của tỉnh (thành lập theo Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh) tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh về kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Tổ công tác của tỉnh đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện việc kiểm tra, rà soát 17 vụ việc. Trong năm 2020, Tổ công tác đã kiểm tra, rà soát và có báo cáo 11 vụ việc, còn lại 06 vụ việc¹ tiếp tục kiểm tra, rà soát trong năm 2021. Kết quả thực hiện như sau:

¹ Vụ việc: ông Nguyễn Văn Tài, xóm Trung Na, xã Tiên Hội, huyện Đại Từ; ông Vũ Ngọc Thanh (vợ là Ngô Thị Tuyết) xóm An Thịnh 1, xã Đồng Thịnh, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; bà Nông Thị Đào, xóm Bàn Giáo, xã Diềm Mặc,

- Tổ công tác đã có báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát 03 vụ việc: ông Nguyễn Văn Tài, xóm Trung Na, xã Tiên Hội, huyện Đại Từ; ông Vũ Ngọc Thanh (vợ là Ngô Thị Tuyết) xóm An Thịnh 1, xã Đồng Thịnh, huyện Định Hóa; bà Nông Thị Đào, xóm Bản Giáo, xã Diêm Mặc, huyện Định Hóa.

- Các vụ việc Tổ công tác tiếp tục kiểm tra, rà soát: bà Nguyễn Kim Nhung, Tổ 4, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên cùng các ông, bà: Nguyễn Thị Thông, Đoàn Văn Cẩm, Hoàng Văn Khải và 45 công dân đại diện cho hơn 300 hộ tiểu thương kinh doanh tại chợ Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên; ông Phạm Văn Tuấn, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên; bà Trần Thị Minh Châu (chồng là Nguyễn Như Kỳ), tiểu khu Thái An, thị trấn Đu, huyện Phú Lương.

6. Kết quả kiểm tra, rà soát đơn của công dân do Văn phòng Chính phủ chuyển về tỉnh Thái Nguyên

Văn phòng Chính phủ chuyển đơn của công dân về tỉnh Thái Nguyên với tổng số 16 vụ việc. Qua xử lý đơn, UBND tỉnh đã giao các sở, ngành, địa phương kiểm tra, rà soát, báo cáo UBND tỉnh xem xét và trả lời công dân theo quy định. Kết quả các sở, ngành, địa phương đã kiểm tra, rà soát có báo cáo UBND tỉnh 15/16 vụ việc².

7. Kết quả thực hiện tiếp dân theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị

Thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của người dân. Trong 6 tháng đầu năm 2021, Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân 07 buổi/15 công dân/07 vụ việc³. Các cấp ủy

huyện Định Hóa; bà Nguyễn Kim Nhung, Tổ 4, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên cùng các ông, bà: Nguyễn Thị Thông, Đoàn Văn Cẩm, Hoàng Văn Khải và 45 công dân đại diện cho hơn 300 hộ tiểu thương kinh doanh tại chợ Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên; ông Phạm Văn Tuấn, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên; bà Trần Thị Minh Châu (chồng là Nguyễn Như Kỳ), tiểu khu Thái An, thị trấn Đu, huyện Phú Lương.

² Đơn của công dân: Vũ Văn Thành, địa chỉ xóm Huống, xã Thượng Đình, huyện Phú Bình; Phạm Văn Học, địa chỉ tại Tổ 3, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công; Bùi Thị Thanh, địa chỉ tại xóm Tân Thành 2, xã Tân Quang, thành phố Sông Công; các hộ dân địa chỉ tại tổ dân phố Úc Sơn, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình; Trần Thị Bích Huệ, trú tại Tổ 8, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên; Nguyễn Thị Minh Ty, trú tại Tổ 13, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên; Đàm Thị Dung, trú tại Tổ 15, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên; Nông Thị Đào, trú tại tiểu khu Thọ Lâm, thị trấn Đu, huyện Phú Lương; Trần Thị Dung, trú tại xóm Na Long, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; Trần Anh Cường, trú tại Tổ dân phố 7, thị trấn Trại Cau, huyện Đồng Hỷ; Hoàng Văn Hiệp, trú tại xã Tân Thịnh, huyện Định Hóa; Nguyễn Thị Bình địa chỉ tại Tổ 12, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên; Dương Văn Vượng, địa chỉ tại xã Thành Công, thị xã Phổ Yên; các công dân địa chỉ tại tổ dân phố Úc Sơn, tổ dân phố Đoàn Kết, tổ dân phố số 3, phường Hương Sơn, huyện Phú Bình; Nguyễn Thị Phương địa chỉ tại xóm Cẩm Trà, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên; Hoàng Văn Doanh, địa chỉ tại thôn Đại Tân, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên (đang rà soát).

³ Vụ việc: bà Nguyễn Thị Phương Thảo, trú tại Tổ 4, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên; 04 hộ dân: Nguyễn Thị Kiều (Tổ 1, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên), Hoàng Thị Phương (Tổ 2, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên), Vũ Thị Bích Thu (Tổ 18, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên), Vũ Thị Thu Hiền (Tổ 6, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên); ông Hà Văn Thành, bà Nguyễn Thị Hiền (là vợ ông Hà Văn Thành) và vụ việc của ông Lê Văn Mão (cùng trú tại thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hóa); ông Triệu Quý Huy, trú tại Tổ 3, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên; ông Vũ Quang Đá, bà Chu Thị Thúy, trú tại Tổ 6, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên; 02 gia đình, gồm: Gia đình ông Lương Thanh Tùng và vợ là Lưu Thị Kim Thư, trú tại Tổ 7, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, gia đình ông Lê Chí Thành và vợ là Lê Thị Anh, trú tại xóm Đồng Bầm, phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên; ông Dương Tường Thành, trú tại Tổ dân phố số 4, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên.

Đảng, nhất là người đứng đầu cấp ủy đã nghiêm túc thực hiện tốt Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị; nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Nhân dân, lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật những đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân, nhiều vụ việc nổi cộm, kéo dài cơ bản được giải quyết; hạn chế phát sinh đơn thư vượt cấp; không để phát sinh điểm nóng gây mất trật tự, an toàn xã hội làm ảnh hưởng đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

8. Kết quả giám sát của Đoàn công tác của Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện chương trình công tác của Đoàn công tác của Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội làm việc tại tỉnh Thái Nguyên, UBND tỉnh đã báo cáo với Đoàn công tác kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo giai đoạn 2016 - 2020 và kết quả giải quyết 10 vụ việc khiếu nại, tố cáo của tỉnh Thái Nguyên. Đoàn công tác của Ban Dân nguyện đã có Báo cáo số 112/BC-BDN ngày 05/5/2021 về kết quả làm việc tại tỉnh Thái Nguyên, trong đó:

- Đoàn công tác thống nhất với kết quả giải quyết của tỉnh đối với các vụ việc: bà Đàm Thị Dung, Tổ 5, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, ông Mông Quốc Lợi, Tổ 2, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên; bà Dương Thị Thoa, Tổ 7, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên; bà Nguyễn Thị Thanh Bình, Tổ 19, phường Hoàng Văn Thụ (hiện ở tại Tổ 1, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên); bà Nguyễn Thanh Minh, Tổ 3, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên; bà Nguyễn Thị Hạnh, Tổ 5, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên; bà Nguyễn Thị Thủy, Tổ 7, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, bà Nguyễn Thị Bình, Tổ 12, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên.

- Đoàn công tác kiến nghị UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền tiếp tục rà soát, xác minh, xem xét 02 vụ việc: ông Nguyễn Văn Đắc, trú tại Tổ 4, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên; bà Nguyễn Kim Nhung, trú tại số nhà 23, Tổ 4, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên (địa diện cho một số hộ kinh doanh tại Chợ Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên). UBND tỉnh đã chỉ đạo thành lập 02 Tổ công tác để rà soát 02 vụ việc trên.

9. Đánh giá chung

9.1. Kết quả đạt được

UBND tỉnh đã triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các văn bản chỉ đạo của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 11/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên; vì vậy, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh

thời gian qua đã được nâng cao, góp phần tích cực vào ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Các cấp, các ngành tăng cường công tác đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo sát sao, cùng với sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị. Do đó, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo có những chuyển biến tích cực; công tác tiếp công dân đã từng bước gắn với giải quyết khiếu nại, tố cáo. Ý thức trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan quản lý nhà nước trong chỉ đạo, điều hành, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo được nâng lên. Việc đôn đốc, tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm.

Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác tiếp công dân, nhất là việc phối hợp tham mưu cho lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh tiếp công dân được thực hiện theo quy định. Các địa phương đã xây dựng kế hoạch, thành lập Tổ công tác phối hợp tiếp công dân phục vụ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026. Công tác tiếp công dân được thực hiện theo quy định, đảm bảo quyền được khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, đồng thời chấp hành nghiêm túc các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 tại các địa điểm, nơi tiếp công dân. Việc đôn đốc, chỉ đạo giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ được quan tâm. Đối với các đơn thư của công dân do các cơ quan Trung ương chuyển về tỉnh được xử lý kịp thời, ban hành văn bản giao các sở, ban, ngành tham mưu, xác minh, đề xuất giải quyết, không để vụ việc tồn đọng, gây bức xúc cho công dân có khiếu nại, tố cáo.

Trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, các cơ quan chức năng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, đồng thời xem xét điều kiện thực tế tại địa phương, đơn vị. Công tác đối thoại, vận động, thuyết phục đối với công dân được chú trọng, số vụ việc khiếu nại công dân rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục chiếm trên 17% tổng số vụ việc đã giải quyết. Phần lớn các vụ việc khiếu nại, tố cáo được giải quyết ngay từ cơ sở, hạn chế khiếu kiện đông người, vượt cấp. Trên địa bàn tỉnh không xảy ra tình trạng công dân tập trung đông người, có tính chất phức tạp tại các cơ quan của tỉnh để khiếu nại, tố cáo trong các ngày diễn ra các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh.

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Luật Tố cáo năm 2018; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

9.2. Tồn tại, hạn chế

Tình hình khiếu nại, tố cáo tuy không gay gắt, không phát sinh những vụ việc phức tạp, nổi cộm, nhưng vẫn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp, vẫn còn hiện tượng cùng một nội dung công dân gửi đơn thư đi nhiều nơi không thuộc thẩm quyền giải quyết, số đơn thư công dân gửi vượt cấp lên Trung ương vẫn phát sinh.

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo Tổ công tác của tỉnh, các sở, ngành tập trung thực hiện rà soát, kiểm tra, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh. Tuy nhiên, do tính chất phức tạp nên một số vụ việc chưa được giải quyết dứt điểm.

Công tác tiếp công dân, tuyên truyền, vận động công dân chấp hành chính sách, pháp luật ở một số địa phương (nhất là cấp xã) còn hạn chế, chưa tạo đồng thuận, chất lượng chưa tốt để vượt cấp, tạo xung đột giữa người dân với cán bộ, công chức, các cơ quan nhà nước.

9.3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

Một số công dân chưa hiểu biết đầy đủ các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, còn có suy nghĩ chủ quan cứ gửi đơn thư đi nhiều nơi, nhiều cấp hoặc gửi lên cấp trên thì sẽ được xem xét giải quyết ngay nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình.

Một số vụ việc khiếu nại, tố cáo thời gian xảy ra đã lâu, việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu không đầy đủ, một số quy định của pháp luật đã có nhiều thay đổi; còn có vụ việc đã được kiểm tra, rà soát nhiều lần, xây dựng phương án giải quyết, đồng thời tổ chức tiếp xúc, đối thoại với công dân, nhưng công dân vẫn chưa đồng thuận với phương án giải quyết. Những yếu tố trên đã phần nào ảnh hưởng đến kết quả kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến người dân, nhất là chính sách về bồi thường, giải phóng mặt bằng ở một số dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội chưa được thường xuyên. Việc vận động, thuyết phục công dân chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo tuy đã được quan tâm, nhưng hiệu quả chưa cao.

Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn có hạn chế, mặc dù chính sách, pháp luật về đất đai đã được sửa đổi, bổ sung để giải quyết những vấn đề vướng mắc, tồn tại trong công tác thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng, nhưng vẫn còn bất cập chưa đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người bị thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội.

Một bộ phận đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện tiếp công dân hiểu biết pháp luật còn hạn chế; nghiệp vụ, phương pháp tiếp cận với người dân, trách nhiệm giải quyết đối với từng vụ việc chưa đạt yêu cầu.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Nhiệm vụ

1.1. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của người dân; Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật, các Thông tư quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Xây dựng kế hoạch, tổ chức quán triệt triển khai thực hiện Đề án: *Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên* ngay sau khi Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành.

1.2. Tiếp tục tập trung thực hiện kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 29/8/2019 của UBND tỉnh. Kịp thời xử lý, rà soát, trả lời công dân các đơn thư do các cơ quan Trung ương chuyển về tỉnh Thái Nguyên.

1.3. Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước và hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trọng tâm tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Tố cáo năm 2018; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

1.4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở những địa bàn, lĩnh vực xảy ra khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, không để phát sinh "điểm nóng".

1.5. Chú trọng làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở gắn với công tác dân vận, tích cực vận động quần chúng nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chấp hành các quyết định giải quyết

khieu nại, kết luận nội dung tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, góp phần hạn chế việc khieu nại, tố cáo không đúng quy định; nghiên cứu, phát huy cách làm mới, phù hợp trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19 để nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khieu nại, tố cáo.

1.6. Triển khai đồng bộ, hiệu quả Nghị định của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về khieu nại, tố cáo ngay sau khi được ban hành nhằm phát huy tối đa hiệu quả việc quản lý khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu. Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông vào hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các lĩnh vực để phát sinh khieu nại, tố cáo. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, sắp xếp, bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khieu nại, tố cáo; đồng thời, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác này.

2. Giải pháp

2.1. Tập trung nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khieu nại, tố cáo. Thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khieu nại, tố cáo. Tăng cường kỷ cương, xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và công dân vi phạm pháp luật về tiếp công dân, khieu nại, tố cáo.

2.2. Ban Tiếp công dân tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện giải pháp tiếp công dân trực tuyến tại các điểm cầu: Trụ sở Tiếp công dân tỉnh, các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Trụ sở Tiếp công dân cấp huyện và địa điểm tiếp công dân cấp xã.

2.3. Tập trung chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhất là trong lĩnh vực để phát sinh khieu nại, tố cáo như: việc thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai (công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất), về đầu tư xây dựng, tài chính, ngân sách, về chính sách đối với người có công và các vấn đề khác có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân nhằm hạn chế phát sinh khieu nại, tố cáo. Thực hiện công khai, minh bạch các dự án phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, nhất là các dự án có liên quan đến công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, tái định cư.

2.4. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, triệt để các quyết định giải quyết khieu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu vướng mắc phải chủ động tìm biện pháp giải quyết, nếu vượt quá thẩm quyền thì phải kịp thời xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên, không để vụ việc kéo dài.

2.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Làm tốt công tác vận động, thuyết phục công dân có đơn khiếu nại, tố cáo kéo dài đã được các cơ quan chức năng của tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật chấp hành các quy định của pháp luật và thực hiện nghiêm túc các quyết định, kết luận đã có hiệu lực pháp luật, chấm dứt khiếu nại, tố cáo. Thực hiện tốt các Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trên đây là Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021 tỉnh Thái Nguyên. UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh khóa XIV, kỳ họp thứ 2./. *Tuấn*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Lưu: VT, TH, NC. *ng*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Đặng Xuân Trường